

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2024/HS-PT**

Ngày 05-6-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hà.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị My My

Ông Nguyễn Đình Triết

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thê – Thẩm tra viên TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo Trịnh Thị C, do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2024/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2024, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: **Trịnh Thị C**, sinh ngày 21/4/1979, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi thường trú: Tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: Thôn 2, xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh S (đã chết); con bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1958; bị cáo có chồng thứ nhất là Nguyễn Anh T (đã chết); chồng thứ hai là Diệp Văn T, sinh năm 1973 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2007 và con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2016, tại chợ huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Trịnh Thị C gặp hai người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đứng bên đường, trên tay xách theo 01 bao xác rắn, bên trong có 02 cá thể rắn đã chết, C hỏi mua thì hai người đàn ông đồng ý

bán và cho C biết đây là loài rắn hiếm, rất quý, có nhiều tác dụng. Sau khi mua được 02 cá thể rắn thì C đem về nhà trọ của C tại địa chỉ thôn 2, xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk bỏ vào bình thủy tinh để ngâm rượu. Đến khoảng tháng 6/2023, C truy cập vào mạng xã hội Google tìm hiểu về loài rắn thì biết được 02 cá thể rắn C mua trên thuộc loài Rắn Hổ chúa, là động vật thuộc nhóm nguy cấp, quý, hiếm và có giá trị cao nên C nảy sinh ý định bán 02 cá thể Rắn Hổ chúa trên để lấy tiền. C sử dụng tài khoản Facebook của mình tên “C Trinh” tham gia vào nhóm công khai có tên “rượu rắn – rượu tắc kè – rượu kỳ đà – rượu ba kích” trên mạng xã hội Facebook đăng bài viết kèm hình ảnh để bán 02 bình rượu ngâm 02 cá thể Rắn Hổ chúa trên. Ngày 28/8/2023, có tài khoản Facebook tên “L Lê Thanh” nhắn tin vào tài khoản Facebook “C Trinh” của C hỏi mua 02 bình rượu Rắn hổ chúa trên với giá 30.000.000 đồng thì C đồng ý. Ngày 08/9/2023, người có tài khoản Facebook tên “L Lê Thanh” sử dụng số thuê bao 0564.510.790 gọi điện thoại đến số thuê bao 0816.598.880 và thuê bao 0325.069.179 của C hẹn gặp C tại địa chỉ số 178 Đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giao hai bình rượu Rắn Hổ chúa trên rồi trả tiền. C nhờ em trai ruột là Trịnh Minh T (sinh năm: 1983; trú tại: Thôn 2, xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk) thuê giúp 01 xe ô tô để chở hai bình rượu Rắn Hổ chúa đi bán. Sáng ngày 08/9/2023, T thuê 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda, màu sơn Xanh đen, biển số 47C – 219.96 của ông Nguyễn Phú T1 (sinh năm: 1970; trú tại: Thôn 6, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Lắk) rồi giao xe cho C tại nhà trọ của C ở địa chỉ Thôn 2, xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. C đưa hai bình rượu Rắn Hổ chúa từ trong nhà trọ lên để phía sau cốp xe ô tô rồi nhờ anh Nguyễn Quang T2 (sinh năm: 1982; trú tại: Thôn 3, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe ô tô trên chở C đến điểm hẹn. Khi đến trước căn nhà số 178 Đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, số Imei 1: 357026895175119, số Imei 2: 357412785157114 gắn sim số 0816.598.880 và số 0325.069.179 gọi điện thoại vào số thuê bao 0564.510.790 của người đàn ông trên thì không liên lạc được. Trong lúc đang dừng xe chờ người mua đến thì bị Cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang để xử lý.

Tại bản Kết luận giám định động vật số 1618/QĐ-STTNSV, ngày 28/9/2023 của Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 02 cá thể động vật đã chết trong bản ảnh gửi giám định (ghi con số 1 và con số 2) là loài Rắn hổ chúa có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*. Loài Rắn hổ chúa thuộc lớp Bò sát. Loài Rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Rắn hổ chúa có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2024/HSST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị C phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Thị C** 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14/3/2024, bị cáo Trịnh Thị C có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt tù và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử Trịnh Thị C phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 01 năm tù, mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo Trịnh Thị C tại phiên tòa phúc thẩm, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với vật chứng đang được thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do động cơ vụ lợi, vào ngày 08/9/2023, Trịnh Thị C đã mua bán trái phép 02 cá thể Rắn hổ chúa đã chết có tên khoa học là *Ophiophagus hannah*, là động vật, thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử Trịnh Thị C, phạm tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị

cáo Trịnh Thị C, Hội đồng xét xử thấy: Mức hình phạt 01 năm tù, mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bản thân bị cáo đang bị bệnh HIV và phải trực tiếp nuôi hai con nhỏ, nên bản án sơ thẩm buộc cách ly các bị cáo với xã hội là có phần nghiêm khắc. Xét thấy, bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo tại chỗ dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng và nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị C, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trịnh Thị C 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội: “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Thị C cho Ủy ban nhân dân xã J, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. T hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trịnh Thị C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thành phố Buôn Ma Thuột;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS thành phố B;
- UBND xã J, huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thanh Hà